

Số: **1456**/KH – UBND

Bỉm Sơn, ngày 11 tháng 9 năm 2015

KẾ HOẠCH
Ứng dụng Công nghệ thông tin giai đoạn 2016-2020

Thực hiện Công văn số 985/STTTT-KHTC ngày 31 tháng 8 năm 2015 của Sở Thông tin và Truyền thông Thanh Hóa về việc xây dựng Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2016-2020. UBND thị xã Bỉm Sơn xây dựng kế hoạch ứng dụng Công nghệ thông tin giai đoạn 2016-2020 với các nội dung cụ thể như sau:

A. BÁO CÁO TỔNG KẾT ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN ỨNG DỤNG CNTT GIAI ĐOẠN 2011-2015:

I. MÔI TRƯỜNG PHÁP LÝ:

Nhằm tăng cường ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan, trong giai đoạn 2011-2015 Ủy ban nhân dân Thị xã Bỉm Sơn đã ban hành: Quyết định 1511/QĐ-UBND của UBND thị xã Bỉm Sơn ngày 28 tháng 6 năm 2013 ban hành Quy định quản lý và sử dụng Thư điện tử của UBND thị xã Bỉm Sơn; Kế hoạch số: 317/KH-UBND ngày 21 tháng 4 năm 2010 của UBND Thị xã về ứng dụng CNTT giai đoạn 2011-2015; 1133/KH-UBND ngày 20 tháng 8 năm 2012 của UBND Thị xã về Kế hoạch ứng dụng CNTT năm 2013; 1006/KH-UBND ngày 09 tháng 8 năm 2013 của UBND Thị xã về Kế hoạch ứng dụng CNTT năm 2014; 942/KH-UBND ngày 05 tháng 8 năm 2014 của UBND Thị xã về Kế hoạch ứng dụng CNTT năm 2015; Công văn số 466/UBND-VP ngày 24 tháng 4 năm 2014 về việc Nâng cao hiệu quả sử dụng phần mềm Quản lý VB&HSCV và thư điện tử @thanhhoa.gov.vn và một số văn bản chỉ đạo điều hành nhằm tăng cường ứng dụng CNTT trong cơ quan Nhà nước từ UBND Thị xã đến các đơn vị xã, phường.

II. HẠ TẦNG KỸ THUẬT:

Hệ thống mạng LAN của UBND thị xã Bỉm Sơn bao gồm 01 máy chủ và 72 máy trạm, số Switch, Hub được trang bị là 07 thiết bị. Tỷ lệ máy tính trên số CBCC sử dụng là 100%. Trong đó, số lượng máy trạm còn sử dụng tốt là 58 máy, cần nâng cấp và thanh lý 14 máy, 100% máy tính được kết nối mạng LAN, WAN và Internet một cách đồng bộ. Hạ tầng kỹ thuật mạng LAN được thiết kế xây dựng trên 4 toà nhà có khoảng cách địa lý xa nhau. Năm 2014, Thị xã đã quan tâm đầu tư nâng cấp hạ tầng mạng, hiện tại hệ thống mạng đang đảm bảo hoạt động tốt. Tuy nhiên các phần mềm ứng dụng như TDOOffice và Hỗ trợ giải quyết TTHC theo cơ chế Một cửa đang còn hạn chế và lỗi một số quy trình, đặc biệt là phần mềm Hỗ trợ giải quyết TTHC theo cơ chế Một cửa chỉ thực hiện

được tại bộ phận một cửa, các quy trình đến phòng chuyên môn và Lãnh đạo hầu như không thực hiện được.

Hàng năm, hệ thống mạng của UBND Thị xã được bảo trì, cài đặt vá lỗi và chương trình diệt virus có bản quyền BKAV Pro trong toàn hệ thống mạng. Hiện tại UBND Thị xã chưa được đầu tư hạ tầng kỹ thuật đảm bảo an toàn, an ninh hệ thống thông tin.

III. TÌNH HÌNH ỨNG DỤNG CNTT TẠI UBND THỊ XÃ VÀ UBND CÁC XÃ, PHƯỜNG:

1. Tại UBND Thị xã:

Hiện tại, Cơ quan UBND thị xã và các đơn vị nội bộ vẫn sử dụng tốt các phần mềm ứng dụng của đơn vị như: Thư điện tử, Quản lý và lưu trữ VB, In biểu mẫu Tư pháp, Chương trình quản lý Ngân sách, Chương trình quản lý công chức, Chương trình quản lý người có công, Chương trình quản lý chi trả người có công, Chương trình quản lý hộ nghèo, phần mềm quản lý hồ sơ địa chính, phần mềm chương trình Tabmis, phần mềm tính dự toán thiết kế kỹ thuật, phần mềm kế toán HCSN, phần mềm in giấy chứng nhận QSD đất...

Trong 8 tháng đầu năm 2015, Trang Thông tin điện tử thị xã đã đăng tải hơn 250 tin bài về thông tin thời sự, thông tin chỉ đạo điều hành trên địa bàn thị xã và gần 4000 văn bản QPPL do UBND thị xã ban hành.

Hiện tại, cơ quan UBND 100% CBCC đều có hộp thư điện tử và thường xuyên sử dụng trao đổi chuyên môn nghiệp vụ. Phần mềm Quản lý văn bản và Hồ sơ công việc đã mang lại hiệu quả cao trong việc chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo và thực hiện chuyên môn của các phòng ban. Ngoài ra UBND Thị xã vẫn đang tiếp tục sử dụng tốt phần mềm theo dõi nhiệm vụ của UBND tỉnh.

2. Tại UBND các xã phường:

Việc ứng dụng CNTT tại UBND các xã, phường trên địa bàn còn chưa đạt được theo Kế hoạch đề ra. Ứng dụng CNTT trong hoạt động tại các cơ quan UBND cấp xã phường đang còn nghèo nàn, lạc hậu. UBND các đơn vị xã phường đã đầu tư được hệ thống mạng Lan và một số máy tính, thiết bị CNTT cho những vị trí công việc quan trọng. Hầu hết tại xã, phường đang sử dụng Gmail để trao đổi công việc giữa các CBCC trong đơn vị và hộp thư điện tử công vụ của đơn vị để trao đổi thông tin nghiệp vụ trên môi trường mạng với UBND Thị xã. Chưa có đơn vị nào được UBND Thị xã cấp hộp thư điện tử *@thanhhoa.gov.vn cho CBCC của phường theo kế hoạch đề ra. Theo Kế hoạch số: 317/KH-UBND ngày 21 tháng 4 năm 2010 của UBND Thị xã về ứng dụng CNTT giai đoạn 2011-2015 Thị xã Bỉm Sơn có xây dựng lộ trình đầu tư và ứng dụng cho xã phường là 50% CBCC có hộp thư điện tử, tỷ lệ CBCC/máy tính là 50%. Để thực hiện đúng kế hoạch đề ra năm 2014 UBND thị xã đã xây dựng Kế hoạch Ứng dụng CNTT năm 2015 trên địa bàn thị xã trong đó có đề nghị Tỉnh và các cơ quan ban ngành liên quan hỗ trợ kinh phí đối ứng để thị xã đầu tư hệ

thống mạng Lan và ứng dụng 2 phần mềm thư điện tử và TDOOffice. Tuy nhiên Kế hoạch này chưa được Tỉnh phê duyệt thực hiện.

IV. ỨNG DỤNG CNTT PHỤC VỤ NGƯỜI DÂN VÀ DOANH NGHIỆP:

Năm 2011, Ủy ban nhân dân thị xã Bỉm Sơn được tỉnh và các sở ngành quan tâm, đầu tư dự án “Ứng dụng CNTT cung cấp dịch vụ hành chính công cấp huyện”. Hạ tầng kỹ thuật và trang thiết bị phục vụ cho việc ứng dụng công nghệ thông tin trong việc giải quyết TTHC tại Trung tâm Một cửa điện tử và đi vào hoạt động một cách khoa học và hiện đại, tin học hóa các quy trình từ khâu tiếp nhận hồ sơ đến khâu trả kết quả cho người dân đều bằng phần mềm “Hỗ trợ giải quyết TTHC theo mô hình một cửa” góp phần công khai minh bạch, giảm thiểu phiền hà, rút ngắn thời gian, nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp.

Tuy nhiên đến nay (năm 2015), nhiều trang thiết bị đã xuống cấp và hư hỏng nặng. Đối với dịch vụ công trực tuyến hiện nay Thị xã mới chỉ cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 2 với 216 dịch vụ trên tổng số 228 dịch vụ. Hiện tại tất cả các TTHC trên đều đang thực hiện tại Một cửa quy trình tiếp nhận, các quy trình khác trên phần mềm hiện tại không thực hiện được do phần mềm bị lỗi.

V. NGUỒN NHÂN LỰC ỨNG DỤNG CNTT:

Cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin trình độ chuyên môn: 02 Cử nhân công nghệ thông tin, có khả năng xử lý hệ thống khi bị sự cố, đảm bảo cho hệ thống được hoạt động thông suốt.

- 100% cán bộ công chức đều sử dụng thành thạo trong việc ứng dụng công nghệ thông tin, sáng tạo trong nghề nghiệp, tra cứu tìm kiếm thông tin, văn bản QPPL trên mạng Internet phục vụ trong công việc chuyên môn của mình.

VI. KINH PHÍ ỨNG DỤNG CNTT GIAI ĐOẠN 2011-2015 TẠI CƠ QUAN:

Kinh phí phân bổ chi thường xuyên về ứng dụng CNTT hàng năm 200 tr.đ (trong đó phân bổ cho Trang TTĐT 100 Tr.đ). Năm 2012 Thị xã đầu tư trang bị 01 máy chủ và bộ lưu điện kèm theo là 100 tr.đ; Năm 2014 Thị xã đầu tư nâng cấp hạ tầng hệ thống mạng là 160 tr.đ.

B. XÂY DỰNG KẾ HOẠCH ỨNG DỤNG CNTT GIAI ĐOẠN 2016-2020:

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ:

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006; Luật Giao dịch điện tử ngày 29 tháng 11 năm 2005; Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước; Quyết định số 245/QĐ-UBND ngày 23/01/2015 của Chủ tịch UBND Tỉnh về việc Phê duyệt lộ trình cung cấp dịch vụ công trực tuyến của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh năm 2015, định hướng đến năm 2020 và Quyết định số 2888/QĐ-UBND ngày 04/8/2015 của Chủ tịch UBND Tỉnh về việc Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 25/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Quy

chế thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương.

II. MỤC TIÊU ỨNG DỤNG CNTT TRONG HOẠT ĐỘNG CỦA ĐƠN VỊ:

1. Mục tiêu tổng quát:

- Ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước từ UBND Thị xã đến UBND các xã, phường và các đơn vị trực thuộc nhằm tăng năng suất lao động, giảm chi phí hoạt động.
- Hướng tới mục tiêu thực hiện chính quyền điện tử, Cung cấp các dịch vụ công cơ bản trực tuyến mức độ 3 và 4, đáp ứng nhu cầu thực tế, phục vụ người dân và doanh nghiệp mọi lúc, mọi nơi, dựa trên nhiều phương tiện khác nhau.
- Giảm dần số lần trong một năm người dân phải đến cơ quan nhà nước thực hiện các thủ tục hành chính.

2. Mục tiêu cụ thể:

- Phân đầu xây dựng và nâng cấp hệ thống mạng LAN một cách đồng bộ từ UBND Thị xã đến UBND xã phường.
- Tiếp tục nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin của cán bộ công chức trong cơ quan và các đơn vị trực thuộc.
- Đối với cấp xã phường 100% CBCC được cấp hộp thư điện tử dùng cho công việc chuyên môn và trao đổi văn bản qua môi trường mạng. Trao đổi văn bản điện tử đạt 100% đối với UBND thị xã trong việc sử dụng phần mềm TD Office. Nâng cao năng lực điều hành qua mạng bằng phần mềm TDOffice với modul Quản lý HSCV nhằm hiện đại hoá và điện tử hoá các hoạt động trong cơ quan Nhà nước, phục vụ người dân và tổ chức được tốt hơn.
- Triển khai các phần mềm Theo dõi nhiệm vụ, Quản lý VB&HSCV và Một cửa điện tử liên thông đến UBND các đơn vị xã, phường.
- Hướng tới mục tiêu thực hiện chính quyền điện tử, trong lộ trình cung cấp dịch vụ công trực tuyến: cung cấp 39 thủ tục hành chính lên mức độ 3 và 05 thủ tục hành chính lên mức độ 4 trước năm 2020.
- Vận hành tốt phần mềm cung cấp dịch vụ hành chính công tại bộ một cửa kết hợp với việc nâng cấp, thay mới, bổ sung các trang thiết bị cơ sở vật chất đảm bảo việc giải quyết TTHC cho người dân và doanh nghiệp được thuận lợi và hiệu quả cao.

III. NỘI DUNG CỦA KẾ HOẠCH:

1. Hạ tầng kỹ thuật:

- Nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật bảo đảm ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan phát triển tốt, an toàn trong hệ thống thông tin phục vụ cho việc ứng dụng CNTT ngày một hiệu quả hơn.
- Đối với các đơn vị xã, phường trang bị, nâng cấp hệ thống mạng LAN, trang bị máy tính đảm bảo tỷ lệ 100%.
- Mua sắm các thiết bị đầu cuối phục vụ cho hội nghị trực tuyến.

- Từng bước triển khai hệ thống an toàn bảo mật, hạn chế tối đa khả năng tấn công vào hệ thống mạng của cơ quan, nghiên cứu và thực hiện các giải pháp bảo mật, xác thực, qua đó phân quyền người dùng tiếp cận với các nguồn thông tin theo các mức độ khác nhau.

2. Ứng dụng CNTT trong nội bộ đơn vị:

- Từng bước nâng cấp hệ thống các phần mềm trong cơ quan.
- Duy trì và nâng cấp hệ thống thư điện tử theo tiêu chuẩn về ứng dụng CNTT trong cơ quan Nhà nước, đảm bảo cho các cán bộ, công chức từ Thị xã đến các xã phường đều có điều kiện sử dụng thư điện tử phục vụ công việc.
- Sử dụng tốt hệ phần mềm quản lý văn bản, các phần mềm dùng chung, theo dõi tình hình xử lý văn bản đến từng cá nhân, quản lý hồ sơ công việc.
- Mở rộng hệ thống Thư điện tử và Quản lý VB&HSCV đến UBND xã, phường và các đơn vị trực thuộc.
- Xây dựng hệ thống giao ban điện tử, bao gồm Hội nghị giao ban trực tuyến, giúp Lãnh đạo điều hành công việc một cách thuận lợi và hiệu quả.
- Xây dựng hệ thống cung cấp dịch vụ hành chính công trực tuyến mức độ 3 đến mức độ 5.

3. Ứng dụng Công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp

- Vận hành tốt phần mềm cung cấp dịch vụ hành chính công tại bộ một cửa kết hợp với việc nâng cấp, bổ sung, sửa chữa các thiết bị cơ sở vật chất đảm bảo việc giải quyết TTHC tiến tới chính phủ điện tử, chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp hiệu quả hơn.
- Cung cấp thông tin về lao động, việc làm, doanh nghiệp, thông tin về các trường nghề, đặc biệt là hệ thống thông tin về dân cư, đất đai, nông nghiệp và phát triển nông thôn, y tế, giáo dục, lao động thương binh và xã hội... giúp cho người dân và các doanh nghiệp nắm bắt được thông tin chung, nhất là thông tin trong lĩnh vực lao động việc làm và các chính sách xã hội trên website Thị xã.
- Tiếp tục nâng cấp Trang thông tin điện tử Thị xã lên cổng thông tin điện tử, cung cấp các dịch vụ hành chính công trực tuyến lên mức độ 3, hình thành lộ trình lên mức độ 5, thiết lập kênh tiếp nhận ý kiến góp ý trên môi trường mạng; tổ chức chuyên mục hỏi đáp và tích hợp được nhiều tính năng khác phục vụ cho công việc điều hành của lãnh đạo, giải quyết được những khó khăn, vướng mắc của người dân và doanh nghiệp; giúp các phòng ban chuyên môn, khai thác thông tin trên Internet, trao đổi nghiệp vụ qua môi trường mạng một cách chuyên nghiệp hơn từng bước tiến đến chính phủ điện tử.

4. Đảm bảo an toàn thông tin:

Đầu tư hạ tầng và phần mềm chuyên dụng đảm bảo an toàn cho hệ thống.

5. Nguồn nhân lực cho ứng dụng CNTT:

Nhằm tăng cường năng lực lãnh đạo về CNTT, mục tiêu khai thác, sử dụng hiệu quả các chương trình ứng dụng CNTT phục vụ công tác chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ CNTT cho các đơn vị trực thuộc UBND thị xã và

các xã, phường trên địa bàn, cần xây dựng hoặc kết hợp với các cơ quan chuyên môn để xây dựng chương trình, kế hoạch đào tạo cụ thể, nội dung đào tạo phù hợp với từng đối tượng như:

- Đào tạo cơ bản về tin học cho 100% CBCCVC UBND Thị xã và các đơn vị xã, phường.

- Đào tạo nghiệp vụ chung sử dụng các chương trình ứng dụng.

- Đào tạo chuyên ngành để sử dụng các phần mềm tác nghiệp, phần mềm ứng dụng riêng.

- Cần đào tạo, thu hút nguồn nhân lực chuyên trách CNTT để có khả năng tiếp cận, chuyển giao công nghệ, quản trị hệ thống mạng, các cơ sở dữ liệu, các ứng dụng chuyên ngành của từng đơn vị, đáp ứng như cầu cơ bản về phát triển ứng dụng CNTT của huyện. Đào tạo chuyên sâu về CNTT cho một số chuyên viên chuyên ngành CNTT của các đơn vị để có đủ năng lực quản lý, điều hành toàn bộ hệ thống thông tin của Thị xã.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:

1. Giải pháp tài chính:

Hàng năm, UBND Thị xã lập dự toán về các chương trình ứng dụng và phát triển CNTT xin cấp từ nguồn NS Thị xã, đồng thời trích thêm một phần trong kinh phí hoạt động của cơ quan cho việc sửa chữa, mua sắm thiết bị CNTT phục vụ một cách tối đa trong việc điều hành và thực hiện chuyên môn, nghiệp vụ của các phòng ban.

Ngoài ra, Thị xã đề nghị UBND Tỉnh và các sở ban ngành liên quan hỗ trợ thêm nguồn kinh phí để phát triển các ứng dụng công nghệ thông tin như trong kế này đã xây dựng nhằm đảm bảo tin học hoá và hiện đại hoá nền hành chính tại cơ quan quản lý NN.

2. Giải pháp triển khai:

Phối kết hợp với các cơ quan chuyên môn tiến hành triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin nhằm từng bước đơn giản hóa các thủ tục hành chính giúp cho người dân và các doanh nghiệp nắm bắt thông tin nhanh nhất và đơn giản nhất, giảm thiểu văn bản giấy tờ, lưu hành và trao đổi thông tin trong môi trường mạng.

3. Giải pháp tổ chức:

Tiếp tục đào tạo, nâng cao nghiệp vụ ứng dụng CNTT trong chuyên môn nghiệp vụ cho CBCC các cơ quan Nhà nước từ Thị xã đến UBND các xã, phường.

4. Giải pháp về môi trường chính sách:

Xây dựng chính sách ưu đãi thích hợp cho cán bộ, công chức chuyên trách về công nghệ thông tin trong cơ quan, nhằm duy trì và thu hút nguồn nhân lực có chất lượng cao.

5. Giải pháp khác:

Sử dụng phần mềm giải quyết TTHC một cửa liên thông một cách hiệu quả, nâng cao nhận thức của người dân và doanh nghiệp trong việc thực hiện

ứng dụng CNTT trong cải cách TTHC.

V. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN:

1. Năm 2016-2017: Triển khai phần mềm Theo dõi nhiệm vụ, TDOffice và Một cửa liên thông đến các đơn vị xã, phường. Nâng cấp trang thông tin điện tử thị xã lên Cổng thông tin điện tử. Cung cấp dịch vụ công trực tuyến lên mức độ 3, mức độ 4.

2. Năm 2018-2020: Đầu tư hệ thống trang thiết bị phục vụ Hội nghị trực tuyến và cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 5.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN:

Đối với Ngân sách Thị xã: Hàng năm, UBND Thị xã lập dự toán về các chương trình ứng dụng và phát triển CNTT xin cấp từ nguồn NS Thị xã, đồng thời trích thêm một phần trong kinh phí hoạt động của cơ quan cho việc sửa chữa, mua sắm thiết bị CNTT phục vụ một cách tối đa trong việc điều hành và thực hiện chuyên môn, nghiệp vụ của các phòng ban.

Nguồn Ngân sách tỉnh: UBND thị xã rất mong được sự quan tâm của tỉnh và các cơ quan có thẩm quyền để việc ứng dụng CNTT tại UBND thị xã ngày một và phát triển hơn nữa, đáp ứng nhu cầu hiện đại hoá nền hành chính đồng thời đáp ứng nhu cầu của nhân dân, giảm chi phí đi lại, văn bản giấy tờ và phân đầu xếp hạng khá trong chỉ số xếp hạng ứng dụng CNTT của tỉnh.

UBND thị xã đề nghị UBND tỉnh và các sở ban ngành liên quan, quan tâm hỗ trợ kinh phí để thị xã thực hiện và hoàn thành kế hoạch này.

VII. DANH MỤC CÁC CHƯƠNG TRÌNH, DỰ ÁN:

- Nâng cấp trang thông tin điện tử thị xã lên Cổng thông tin điện tử đáp ứng việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến lên mức độ 3, mức độ 4 và tương lai ở mức độ 5.

- Nâng cấp hạ tầng CNTT và triển khai các phần mềm Theo dõi nhiệm vụ, TDOffice và Một cửa liên thông cho các đơn vị xã, phường.

- Đầu tư trang thiết bị phục vụ Hội nghị trực tuyến.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Trách nhiệm của Phòng Tài chính - Kế hoạch Thị xã:

Chủ trì, tham mưu, cân đối vốn, lập dự toán kinh phí thực hiện trình HĐND hàng năm giao phân bổ dự toán kinh phí hàng năm cho cơ quan thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin giai đoạn 2016-2020, trình UBND Tỉnh xem xét quyết định, hướng dẫn đơn vị quản lý, xây dựng dự toán và thanh quyết toán kinh phí đã được duyệt.

2. Trách nhiệm của Phòng Văn hóa - Thông tin Thị xã:

Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban chức năng của xây dựng các chương trình, đề án, dự án phát triển và ứng dụng CNTT đối với từng lĩnh vực, ngành cụ thể để trình các cấp phê duyệt giai đoạn năm 2016 - 2020.

3. Trách nhiệm của Đài Truyền thanh - Truyền hình Thị xã:

Chủ trì, phối hợp với các xã, phường tổ chức tuyên truyền, phổ biến sâu rộng đến doanh nghiệp và người dân về ứng dụng CNTT của UBND Thị xã.

4. Trách nhiệm của Văn phòng HĐND và UBND Thị xã:

Giao Văn phòng HĐND và UBND thị xã chủ trì phối hợp với các phòng ban, cơ quan liên quan tổ chức triển khai thực hiện tốt nội dung Kế hoạch này, đảm bảo đúng tiến độ và các quy định hiện hành.

Trên đây là kế hoạch ứng dụng Công nghệ thông tin giai đoạn 2016 - 2020 của UBND Thị xã Bửu Sơn. Rất mong được sự quan tâm giúp đỡ hơn nữa của Tỉnh và các cấp, các ngành để UBND thị xã Bửu Sơn hoàn thành tốt nhiệm vụ và ngày một phát triển hơn nữa trong lĩnh vực CNTT ./.

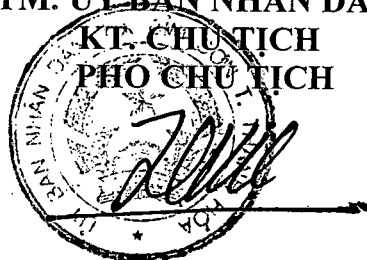
Nơi nhận:

- Sở TT&TT;
- Phòng TCKH;
- Lưu: VP, CNTT(CV).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Mai Đình Lâm